

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

---

NGUYỄN QUANG DUY

**SÁNG TẠO NHÂN VẬT ANH HÙNG TRẦN NGUYỄN HÃN  
QUA BA TIỂU THUYẾT LỊCH SỬ: *SÓNG HẠN SÔNG LÔ;  
NGƯỜI CON TRANG SƠN ĐÔNG; NGƯỜI VỀ CHÓN CŨ***

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,  
VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**THÁI NGUYÊN - 2018**

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

---

NGUYỄN QUANG DUY

**SÁNG TẠO NHÂN VẬT ANH HÙNG TRẦN NGUYỄN HÃN  
QUA BA TIỂU THUYẾT LỊCH SỬ: *SÓNG HẠN SÔNG LÔ;  
NGƯỜI CON TRANG SƠN ĐÔNG; NGƯỜI VỀ CHÓN CŨ***

Ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 8.22.01.21

**LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ,  
VĂN HỌC VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM**

**Cán bộ hướng dẫn khoa học: PGS. TS. Nguyễn Ngọc Thiện**

**THÁI NGUYÊN - 2018**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của cá nhân tôi. Các nội dung trình bày trong luận văn là kết quả làm việc của tôi và chưa được công bố trong bất cứ một công trình nào khác.

*Thái Nguyên, tháng 4 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Nguyễn Quang Duy**

## LỜI CẢM ƠN

Tôi xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc đến **PGS.TS. Nguyễn Ngọc Thiện** - người thầy đã tận tình hướng dẫn, giúp đỡ tôi về tri thức, phương pháp và kinh nghiệm nghiên cứu trong suốt quá trình thực hiện luận văn.

Xin chân thành cảm ơn Ban Giám Hiệu, quý thầy cô giáo Khoa Ngữ văn, Khoa Sau đại học - Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu tại trường.

Tôi cũng xin được bày tỏ lòng cảm ơn sâu sắc tới người thân, đồng nghiệp, bạn bè đã động viên, quan tâm chia sẻ và tạo mọi điều kiện giúp tôi hoàn thành tốt khoá học này.

*Thái Nguyên, tháng 4 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Nguyễn Quang Duy**

## MỤC LỤC

Lời cam đoan .....	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục .....	iii
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Lý do chọn đề tài .....	1
2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu.....	2
3. Mục đích nghiên cứu .....	10
4. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu .....	10
5. Nhiệm vụ nghiên cứu .....	11
6. Phương pháp nghiên cứu .....	11
7. Dự kiến đóng góp .....	12
8. Cấu trúc luận văn.....	12
<b>NỘI DUNG</b> .....	13
<b>Chương 1: QUAN NIỆM VỀ TIỂU THUYẾT LỊCH SỬ VÀ DIỆN MẠO CỦA TIỂU THUYẾT LỊCH SỬ VIỆT NAM</b> .....	13
1.1. Quan niệm về tiểu thuyết lịch sử.....	13
1.2. Diện mạo của tiểu thuyết lịch sử Việt Nam .....	18
1.2.1. Tiểu thuyết lịch sử trong văn học trung đại.....	18
1.2.2. Tiểu thuyết lịch sử từ đầu thế kỷ XX đến năm 1945 .....	20
1.2.3. Tiểu thuyết lịch sử từ năm 1945 đến 1985 .....	23
1.2.4. Tiểu thuyết lịch sử thời kỳ đổi mới (Từ năm 1986 đến nay) .....	25
Tiểu kết chương 1 .....	28
<b>Chương 2: BỨC TRANH ĐỜI SỐNG XÃ HỘI VÀ SÁNG TẠO NHÂN VẬT ANH HÙNG TRẦN NGUYỄN HÃN QUA BA TIỂU THUYẾT LỊCH SỬ: SÓNG HẠN SÔNG LÔ; NGƯỜI CON TRANG SƠN ĐÔNG; NGƯỜI VỀ CHÓN CŨ</b> .....	30

2.1. Hình ảnh xã hội Việt Nam đầu thế kỷ XV qua ba tiểu thuyết lịch sử: <i>Sóng hận sông Lô; Người con trang Sơn Đông; Người về chốn cũ</i> .....	30
2.2. Sáng tạo nhân vật anh hùng Trần Nguyễn Hãn qua ba tiểu thuyết lịch sử: <i>Sóng hận sông Lô; Người con trang Sơn Đông; Người về chốn cũ</i> .....	35
2.2.1. Người con trung hiếu, nặng lòng với quê hương, gia đình và dòng tộc.....	35
2.2.2. Người anh hùng với lý tưởng, khát vọng lớn lao .....	39
2.2.3. Người anh hùng mưu lược, tài trí trong chiến trận.....	44
2.2.4. Cái chết bi kịch của người anh hùng .....	56
Tiểu kết chương 2 .....	60
<b>Chương 3: NGHỆ THUẬT XÂY DỰNG NHÂN VẬT ANH HÙNG TRẦN NGUYỄN HÃN QUA BA TIỂU THUYẾT LỊCH SỬ: SÓNG HẬN SÔNG LÔ; NGƯỜI CON TRANG SƠN ĐÔNG; NGƯỜI VỀ CHỐN CŨ</b> .....	62
3.1. Nghệ thuật xây dựng nhân vật qua miêu tả ngoại hình.....	62
3.2. Nghệ thuật xây dựng nhân vật qua miêu tả tâm lý.....	64
3.3. Nghệ thuật xây dựng nhân vật qua ngôn ngữ.....	69
3.3.1. Xây dựng nhân vật qua ngôn ngữ đối thoại .....	69
3.3.2. Xây dựng nhân vật qua ngôn ngữ độc thoại nội tâm.....	74
3.4. Nghệ thuật xây dựng nhân vật qua giọng điệu .....	78
3.4.1. Giọng điệu ngợi ca.....	78
3.4.2. Giọng điệu xót xa, thương cảm .....	84
Tiểu kết chương 3 .....	87
<b>KẾT LUẬN</b> .....	89
<b>DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN VĂN</b> .....	92
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	93

## MỞ ĐẦU

### 1. Lý do chọn đề tài

1.1. Lịch sử là một đề tài lớn, nguồn cảm hứng bất tận cho người nghệ sĩ thỏa sức sáng tạo. Viết về đề tài lịch sử là một truyền thống của nền văn học Việt Nam và đến nay nó vẫn tồn tại một cách bền bỉ, thậm chí là bộ phận phát triển mạnh mẽ của văn học Việt Nam đương đại. Đã có nhiều nhà văn dành trọn tâm huyết và rất thành công khi tìm đến với đề tài lịch sử. Chúng ta có thể kể đến Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Xuân Khánh, Nguyễn Quang Thân, Vũ Ngọc Tiến, Hoàng Quốc Hải... Với đề tài lịch sử, các nhà tiểu thuyết đã dựng lại cả một giai đoạn, một thời kỳ với những biến động xã hội, đồng thời đem đến một cái nhìn, một tư tưởng và gửi gắm những suy tư, trăn trở về con người, cuộc đời xưa và nay.

1.2. Trần Nguyên Hãn là nhân vật lịch sử, anh hùng dân tộc, có công lớn trong cuộc kháng chiến chống quân xâm lược nhà Minh dưới ngọn cờ khởi nghĩa của Lê Lợi đầu thế kỷ XV. Nhưng cuộc đời của một vị tướng lừng danh đã kết thúc một cách bi thảm với cái chết oan khuất. Những tài liệu chính sử viết về Trần Nguyên Hãn không nhiều. Trong những năm gần đây, ba bộ tiểu thuyết lịch sử viết về Trần Nguyên Hãn đã ra đời và thu hút được sự chú ý của bạn đọc. Đó là các tác phẩm *Sóng hận sông Lô* (Vũ Ngọc Tiến), *Người con trang Sơn Đông* (Nguyễn Anh Đào), *Người về chốn cũ* (Xuân Mai). Cả ba tiểu thuyết trên đã dựng lại cả giai đoạn lịch sử Việt Nam đầu thế kỷ XV- một trong những giai đoạn lịch sử bi tráng và hào hùng của dân tộc. Đồng thời, qua những tác phẩm đó, các nhà văn còn tập trung sáng tạo nhân vật lịch sử Trần Nguyên Hãn để đem đến cho người đọc hình ảnh người anh hùng, người con đất Sơn Đông “bằng xương bằng thịt” mà nhân dân ta tự hào và ngưỡng vọng.

1.3. Khi viết ba tiểu thuyết trên, các nhà văn Vũ Ngọc Tiến, Nguyễn Anh Đào, Xuân Mai đã sưu tầm, nghiên cứu các tài liệu chính sử và các truyền thuyết dân gian được lưu truyền ở địa phương. Các tác giả đã hu

cầu, sáng tạo nghệ thuật, qua đó tái dựng chân dung người anh hùng lịch sử Trần Nguyên Hãn.

Vì vậy, để khẳng định thành công của các tác giả đối với những tiểu thuyết lịch sử này, chúng tôi đã chọn nghiên cứu đề tài: **“Sáng tạo nhân vật anh hùng Trần Nguyên Hãn qua ba tiểu thuyết lịch sử: *Sóng hận sông Lô; Người con trang Sơn Đông; Người về chốn cũ*”**. Nghiên cứu vấn đề này sẽ giúp chúng ta hiểu rõ hơn về người anh hùng Trần Nguyên Hãn và một giai đoạn lịch sử đầy biến động của dân tộc. Đồng thời, đó còn là một hướng đi cần thiết trong việc nhìn nhận, khám phá tài năng nghệ thuật của các nhà văn, khẳng định những đóng góp quan trọng của các tác giả đối với tiểu thuyết lịch sử Việt Nam thời kỳ đổi mới.

## **2. Lịch sử vấn đề nghiên cứu**

### **2.1. Nghiên cứu về nhân vật lịch sử Trần Nguyên Hãn**

Trần Nguyên Hãn (1386 - 1429) xuất thân dòng dõi vua Trần Thái Tông, là cháu nội của Chương Túc Quốc Thượng hầu, Đại Tư đồ Trần Nguyên Đán và là cháu 6 đời của Chiêu Minh đại vương, Tướng quốc Thái sư Trần Quang Khải. Ông là người Sơn Đông (Lập Thạch, Vĩnh Phúc) có học thức, giỏi binh pháp. Tả tướng quốc Trần Nguyên Hãn sinh vào thời kỳ đất nước có nhiều biến động ở cuối thế kỷ XIV. Nhà Trần suy yếu. Hồ Quý Ly rắp tâm chiếm đoạt ngôi vua, đã thẳng tay giết hại tôn tộc nhà Trần. Năm 1406, giặc Minh dùng chiêu bài “phù Trần diệt Hồ”, sang xâm lược nước ta. Năm 1407, chúng bắt được toàn bộ vua quan triều đình nhà Hồ đem về Trung Quốc. Từ đó, đất nước ta chịu cảnh áp bức, bóc lột thậm tệ của giặc Minh.

Vào lúc này, Trần Nguyên Hãn (người con làng Quan Tử, trang Sơn Đông, huyện Lập Thạch, phủ Tam Đới - nay là xã Sơn Đông, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc) đã trở thành lao động chính trong gia đình, vừa tiếp tục học tập, vừa làm ruộng, ép dầu. Nhìn lũ giặc hoành hành khắp nơi trong vùng, Trần Nguyên Hãn bầm gan tím ruột, nhưng cố nuốt hận, ra sức rèn luyện võ



nghệ, nghiên ngẫm binh thư, nuôi chí cứu nước giúp dân. Tháng 2 năm Canh Dần (1410), ông bí mật chiêu tập thanh niên trai tráng trong vùng tổ chức luyện quân, lập căn cứ tại rừng Thần, ao Tó, đầm Trạch (nay gọi là đầm Đa Mang) thuộc hai xã Sơn Đông, Văn Quán để chờ thời cơ đánh giặc cứu nước. Cuối năm Ất Mùi (1415), Trần Nguyên Hãn cùng với Nguyễn Trãi (anh em con cô con cậu) trèo đèo, lội suối tìm đến Lam Sơn để theo Lê Lợi khởi nghĩa. Gần tết năm Mậu Tuất (1418), Trần Nguyên Hãn đem 200 quân tinh nhuệ của nghĩa quân Rừng Thần cùng hơn 100 ngựa chiến vào tụ nghĩa với nghĩa quân Lam Sơn. Trần Nguyên Hãn đã dâng Lê Lợi thanh bảo kiếm của Tướng quốc Thái sư Trần Quang Khải để tỏ một lòng một dạ phò Lê Lợi làm minh chủ chống giặc cứu nước.

Tài năng, nhân cách, đức độ của Trần Nguyên Hãn được thể hiện rõ nét trong cuộc kháng chiến chống quân Minh xâm lược. Trong suốt những năm sát cánh cùng Lê Lợi, Trần Nguyên Hãn đã cùng với nghĩa quân Lam Sơn không quản ngại khó khăn, gian khổ, hi sinh làm nên những chiến thắng thần kỳ, bảo vệ vững chắc giang sơn, Tổ quốc. Trần Nguyên Hãn luôn bất chấp nguy hiểm, gian khổ để làm tròn trách nhiệm của một kẻ bề tôi trung quân báo quốc, được Lê Lợi tin dùng, các tướng sĩ nể phục, kính trọng, tôn vinh. Năm 1428, kháng chiến thành công, Lê Lợi lên ngôi, Trần Nguyên Hãn được gia phong “*Tả tướng quốc, Bình chương quân quốc trọng sự, Khu mật đại sứ*”. Tuy nhiên, sau khi đất nước được thanh bình, Lê Thái Tổ nghe theo lời xiểm nịnh của bọn gian thần dẫn đến cái chết bi thảm của Trần Nguyên Hãn trên bến Đông Hồ. Nhưng dù bị oan khuất, Trần Nguyên Hãn vẫn luôn tỏ rõ lòng trung thành của mình với vua Lê và luôn nghĩ đến gia đình, dòng họ. Theo các tài liệu còn lưu giữ được, vào ngày 26 tháng 2 năm Kỷ Dậu (tức 30-3-1429), vua Lê nghe theo lời xiểm nịnh của bọn gian thần bèn sai 42 lực sĩ xá nhân đi bắt Trần Nguyên Hãn về triều hỏi tội. Trước tình hình đó, gia nhân và lính hầu nhà Trần Nguyên Hãn rất đông và nhiều người có võ nghệ, họ vô cùng tức tối và khuyên ông chống

lại lệnh vua, nhưng ông nói: “Việc lớn đã thành, nay vua muốn giết ta... Ta không thể sống được với nhà vua, nhưng nếu ta ra mặt chống lại, nhà vua sẽ viện cớ đó tàn sát giết hại hết con cháu họ Trần. Nay chỉ để mình ta và gia quyến chịu chết là hơn!” [3, tr.42]. Trên đường về Thăng Long, khi thuyền vừa cập bến Đông Hồ (thuộc dòng sông Lô), Trần Nguyên Hãn ngửa mặt lên trời khấn rằng: “Tôi với Hoàng Thượng cùng mưu cứu nước cứu dân. Nay sự nghiệp lớn đã thành, Hoàng Thượng nghe lời gièm pha mà hại tôi. Hoàng Thiên có biết xin soi xét cho” rồi ông tự trầm mình [3, tr.41-42].

Theo tài liệu dòng họ Trần Nguyên Hãn, 26 năm sau, năm Diên Ninh thứ 2 (1455), vua Lê Nhân Tông xuống chiếu minh oan cho Trần Nguyên Hãn, trả lại ruộng đất, của cải cho con cháu ông, ra lệnh phục chức, truy phong ông là “*Phúc Thần*”, cho gọi con cháu ra làm quan nhưng không ai ra, đồng thời tôn phong ông hiệu “*Khai quốc Nguyên huân*”. Đời nhà Mạc (1527-1593), ông được truy phong là “*Tả tướng quốc Trung liệt đại vương*”. Đời nhà Nguyễn, năm Thiệu Trị thứ 6 (1846), triều đình ban sắc phong cho ông là “*Tuấn hương lương trực Tả tướng quốc Trần phủ quân chi thần*”.

Hiện nay, những tài liệu chính sử viết về Trần Nguyên Hãn không nhiều. Tư liệu để lại về danh nhân này là rất ít so với một con người, một cuộc đời và một thời đại như vậy. Sách *Đại Việt sử kí toàn thư* có viết ngắn gọn về ông: “Lê Hãn là cháu của tư đồ nhà Trần là Trần Nguyên Đán, có học thức, tinh binh pháp, thì Thái Tổ yêu dùng, thường dự bàn mưu kín và theo đi đánh dẹp, đến đâu là lập công ngay. Năm Mậu Thân thứ 1, bàn công, được gia hũu tướng quốc, cho quốc tính, công lao danh vọng hơn người. Hãn nói riêng với người thân rằng: “Vua có tướng như Việt Vương (Câu Tiễn). Không có thể cùng hưởng yên vui được”, bèn xin về nghỉ. Vua cho. Hãn là con cháu nhà Trần, bị vua ngại. Khi đã về Sơn Đông (áp thuộc huyện Lập Thạch), ở làng mà dựng nhà đóng thuyền, không tránh hình tích, có kẻ gièm là mưu phản. Vua tin, sai lục sĩ đến bắt. Xuống thuyền đậu ở bến Sơn Đông, tự trầm chết” [32, tr.530].